MỤC LỤC

[ÔN TẬP BÀI THỰC HÀNH SỐ 2 4](#_Toc88655320)

[I. Tạo cơ sở dữ liệu 4](#_Toc88655321)

[1. Tạo database QLCONGTY\_CHUDINHDUC 4](#_Toc88655322)

[2. Tạo bảng CHUCVU\_DucCD 4](#_Toc88655323)

[3. Tạo bảng PHONGBAN\_DucCD 5](#_Toc88655324)

[4. Tạo bảng DUAN\_DucCD 5](#_Toc88655325)

[5. Tạo bảng NHANVIEN\_DucCD 6](#_Toc88655326)

[6. Tạo bảng PHANCONG\_DucCD 6](#_Toc88655327)

[7. Sơ đồ quan hệ 7](#_Toc88655328)

[II. Thực hiện các ràng buộc toàn vẹn 8](#_Toc88655329)

[1. Nhân viên có tuổi từ 25 trở lên; giới tính gồm Nam, Nữ 8](#_Toc88655330)

[2. Lương chức vụ > 500 và < 1500 8](#_Toc88655331)

[3. Ngày kết thúc sau ngày bắt đầu 2 năm 9](#_Toc88655332)

[III. Nhập dữ liệu cho các bảng 9](#_Toc88655333)

[1. Bảng CHUCVU\_DucCD 9](#_Toc88655334)

[2. Bảng PHONGBAN\_DucCD 10](#_Toc88655335)

[3. Bảng DUAN\_DucCD 10](#_Toc88655336)

[4. Bảng NHANVIEN\_DucCD 11](#_Toc88655337)

[5. Bảng PHANCONG\_DucCD 11](#_Toc88655338)

[IV. Viết các câu lệnh SQL thực hiện các truy vấn sau 12](#_Toc88655339)

[1. Tìm các nhân viên đang thực hiện dự án có mã “DA05” (Tenduan\_MSSV, Tien luong = Songaycong\*Luongchucvu) 12](#_Toc88655340)

[2. Tìm mã, tên nhân viên, số dự án tham gia và tổng số lương các dự án của mỗi nhân viên 13](#_Toc88655341)

[3. Tìm những nhân viên (MaNV\_MSSV, TenNhanvien) có khả năng thực hiện tất cả các dự án được phân công 13](#_Toc88655342)

# DANH MỤC HÌNH ẢNH

[Hình 1. Tạo database QLCONGTY\_CHUDINHDUC 3](#_Toc88656020)

[Hình 2. Tạo bảng CHUCVU\_DucCD 3](#_Toc88656021)

[Hình 3. Tạo bảng PHONGBAN\_DucCD 4](#_Toc88656022)

[Hình 4. Tạo bảng DUAN\_DucCD 4](#_Toc88656023)

[Hình 5. Tạo bảng NHANVIEN\_DucCD 5](#_Toc88656024)

[Hình 6. Tạo bảng PHANCONG\_DucCD 5](#_Toc88656025)

[Hình 7. Sơ đồ quan hệ 6](#_Toc88656026)

[Hình 8. Nhân viên có tuổi từ 25 trở lên; giới tính gồm Nam, Nữ 7](#_Toc88656027)

[Hình 9. Lương chức vụ > 500 và < 1500 7](#_Toc88656028)

[Hình 10. Ngày kết thúc sau ngày bắt đầu 2 năm 8](#_Toc88656029)

[Hình 11. Dữ liệu bảng CHUCVU\_DucCD 8](#_Toc88656030)

[Hình 12. Dữ liệu bảng PHONGBAN\_DucCD 9](#_Toc88656031)

[Hình 13. Dữ liệu bảng DUAN\_DucCD 9](#_Toc88656032)

[Hình 14. Dữ liệu bảng NHANVIEN\_DucCD 10](#_Toc88656033)

[Hình 15. Dữ liệu bảng PHANCONG\_DucCD 10](#_Toc88656034)

[Hình 16. Truy vấn 4.1 11](#_Toc88656035)

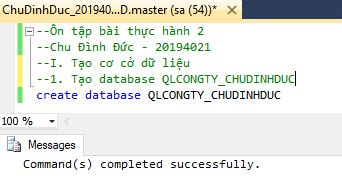
[Hình 17. Truy vấn 4.2 11](#_Toc88656036)

[Hình 18. Truy vấn 4.3 12](#_Toc88656037)

# ÔN TẬP BÀI THỰC HÀNH SỐ 2

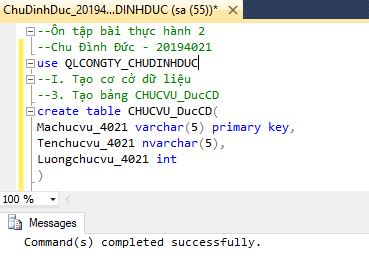
## I. Tạo cơ sở dữ liệu

### 1. Tạo database QLCONGTY\_CHUDINHDUC



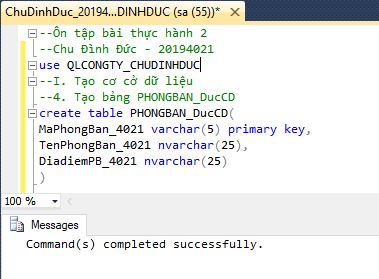
Hình . Tạo database QLCONGTY\_CHUDINHDUC

### 2. Tạo bảng CHUCVU\_DucCD



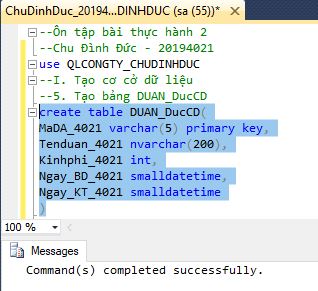
Hình . Tạo bảng CHUCVU\_DucCD

### 3. Tạo bảng PHONGBAN\_DucCD



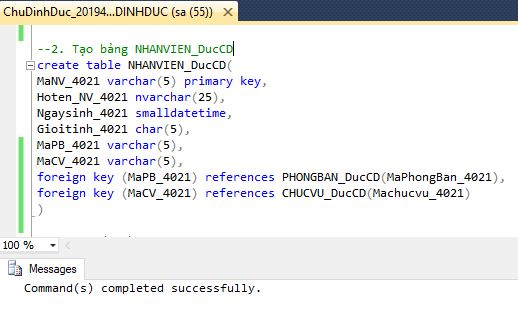
Hình . Tạo bảng PHONGBAN\_DucCD

### 4. Tạo bảng DUAN\_DucCD



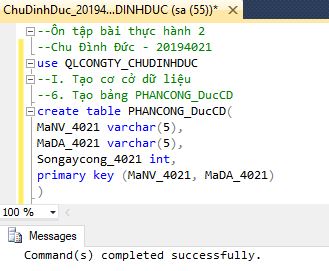
Hình . Tạo bảng DUAN\_DucCD

### 5. Tạo bảng NHANVIEN\_DucCD



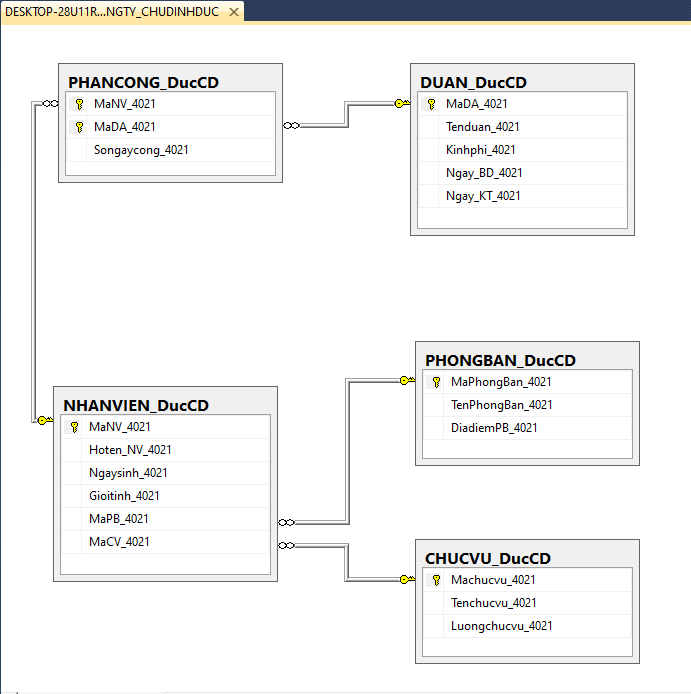
Hình . Tạo bảng NHANVIEN\_DucCD

### 6. Tạo bảng PHANCONG\_DucCD



Hình . Tạo bảng PHANCONG\_DucCD

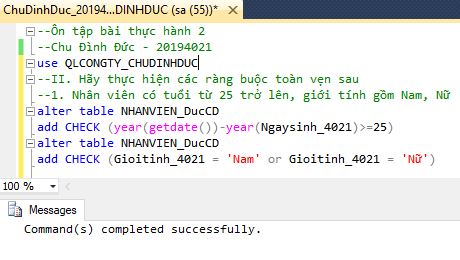
### 7. Sơ đồ quan hệ



Hình . Sơ đồ quan hệ

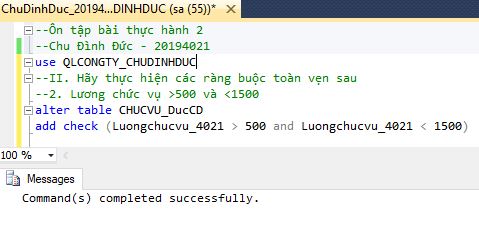
## II. Thực hiện các ràng buộc toàn vẹn

### 1. Nhân viên có tuổi từ 25 trở lên; giới tính gồm Nam, Nữ



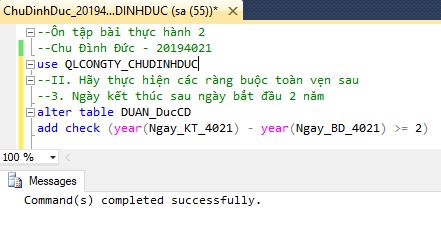
Hình . Nhân viên có tuổi từ 25 trở lên; giới tính gồm Nam, Nữ

### 2. Lương chức vụ > 500 và < 1500



Hình . Lương chức vụ > 500 và < 1500

### 3. Ngày kết thúc sau ngày bắt đầu 2 năm



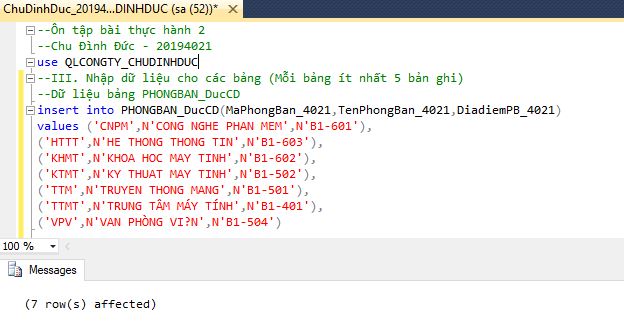
Hình . Ngày kết thúc sau ngày bắt đầu 2 năm

## III. Nhập dữ liệu cho các bảng

### 1. Bảng CHUCVU\_DucCD

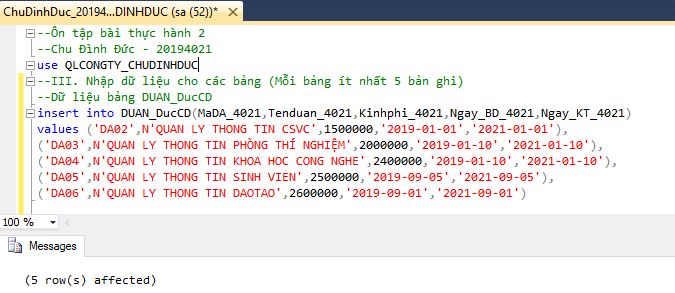
Hình . Dữ liệu bảng CHUCVU\_DucCD

### 2. Bảng PHONGBAN\_DucCD



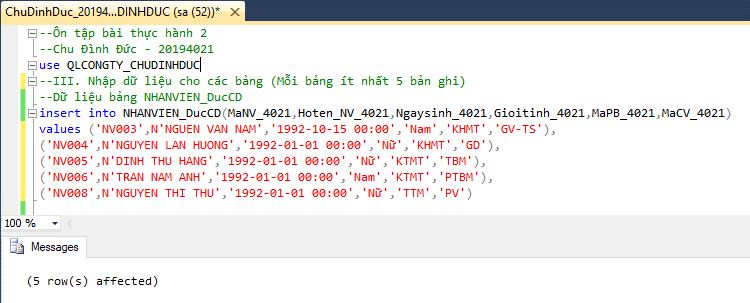
Hình . Dữ liệu bảng PHONGBAN\_DucCD

### 3. Bảng DUAN\_DucCD



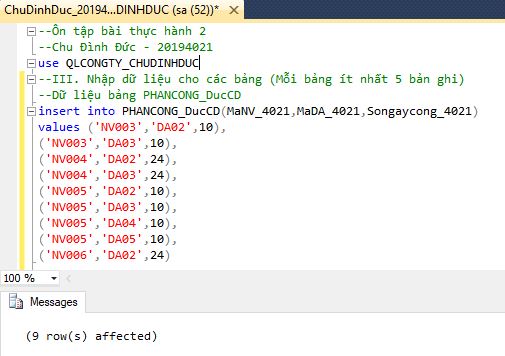
Hình . Dữ liệu bảng DUAN\_DucCD

### 4. Bảng NHANVIEN\_DucCD



Hình . Dữ liệu bảng NHANVIEN\_DucCD

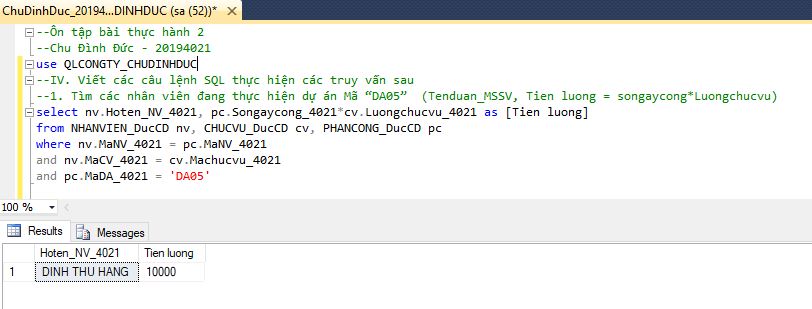
### 5. Bảng PHANCONG\_DucCD



Hình . Dữ liệu bảng PHANCONG\_DucCD

## IV. Viết các câu lệnh SQL thực hiện các truy vấn sau

### 1. Tìm các nhân viên đang thực hiện dự án có mã “DA05” (Tenduan\_MSSV, Tien luong = Songaycong\*Luongchucvu)

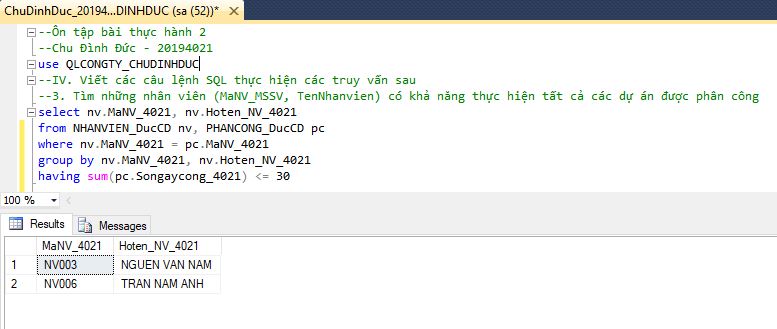


Hình . Truy vấn 4.1

### 2. Tìm mã, tên nhân viên, số dự án tham gia và tổng số lương các dự án của mỗi nhân viên

Hình . Truy vấn 4.2

### 3. Tìm những nhân viên (MaNV\_MSSV, TenNhanvien) có khả năng thực hiện tất cả các dự án được phân công



Hình . Truy vấn 4.3